

CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO
KẾT QUẢ ĐỢT XÉT CHUYÊN NGÀNH THÁNG 9/2023

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Kết quả xét chuyên ngành
1	20127095	Vũ Lê Trọng	Văn	Công nghệ tri thức
2	20127157	Lê Nguyễn Chí	Hiếu	Công nghệ thông tin
3	20127244	Đào Trọng	Nam	Công nghệ thông tin
4	20127298	Nguyễn Trần Minh	Quang	Thị giác máy tính
5	20127367	Nguyễn Thị Hào	Trinh	Hệ thống thông tin
6	20127384	Văng Khánh	Tường	Thị giác máy tính
7	20127385	Huỳnh Hoàng Gia	Uy	Công nghệ tri thức
8	20127391	Hồ Yến	Vy	Hệ thống thông tin
9	20127410	Trần Đình	Tân	Công nghệ thông tin
10	20127489	Phan Hồng	Hà	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
11	21127003	Phan Thanh	An	Kỹ thuật phần mềm
12	21127004	Trần Nguyễn An	Phong	Hệ thống thông tin
13	21127005	Lê Trọng Đức	Anh	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
14	21127006	Nguyễn Quốc	Anh	Thị giác máy tính
15	21127007	Nguyễn Quốc	Anh	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
16	21127008	Phạm Duy	Anh	Công nghệ thông tin
17	21127009	Trần Minh	Anh	Kỹ thuật phần mềm
18	21127011	Trịnh Xuân	Bách	Kỹ thuật phần mềm
19	21127012	Trần Huy	Bân	Khoa học dữ liệu
20	21127013	Nguyễn Phú Minh	Bảo	Kỹ thuật phần mềm
21	21127014	Phạm Hồng Gia	Bảo	Kỹ thuật phần mềm
22	21127016	Võ Ngọc Gia	Bảo	Kỹ thuật phần mềm
23	21127017	Võ Nguyên Gia	Bảo	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
24	21127018	Nguyễn Quang	Bình	Hệ thống thông tin
25	21127019	Lê Phương	Chi	Kỹ thuật phần mềm
26	21127021	Trương Văn	Chí	Khoa học dữ liệu
27	21127023	Mai Quý	Đạt	Công nghệ thông tin
28	21127027	Đinh Hoàng	Duy	Hệ thống thông tin
29	21127031	Phạm Quốc	Duy	Kỹ thuật phần mềm
30	21127033	Trần Thành	Duy	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
31	21127035	Huỳnh Sơn	Hà	Hệ thống thông tin
32	21127038	Võ Phú	Hân	Khoa học dữ liệu
33	21127039	Phan Lý Bảo	Hạnh	Kỹ thuật phần mềm
34	21127041	Lý Nhật	Hào	Hệ thống thông tin
35	21127043	Lư Trung	Hậu	Công nghệ tri thức
36	21127046	Đặng Nhật	Hòa	Kỹ thuật phần mềm
37	21127047	Nguyễn Trần An	Hòa	Hệ thống thông tin
38	21127049	Trần Đức	Hoàng	Công nghệ tri thức
39	21127050	Trần Nguyên	Huân	Khoa học dữ liệu
40	21127051	Đào Tiến	Hưng	Công nghệ thông tin
41	21127054	Huỳnh Thiện	Hữu	Kỹ thuật phần mềm
42	21127055	Huỳnh Nguyễn Minh	Huy	Kỹ thuật phần mềm
43	21127058	Lưu Đình	Huy	Kỹ thuật phần mềm
44	21127062	Võ Đăng	Huy	Hệ thống thông tin
45	21127063	Nguyễn Văn Đăng	Huỳnh	Khoa học dữ liệu

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Kết quả xét chuyên ngành
46	21127068	Ngô Hoàng	Khang	Hệ thống thông tin
47	21127069	Phan Thái	Khang	Kỹ thuật phần mềm
48	21127070	Trần Đình	Khang	Công nghệ tri thức
49	21127071	Nguyễn Công	Khanh	Kỹ thuật phần mềm
50	21127072	Nguyễn Hữu	Khánh	Công nghệ thông tin
51	21127073	Nguyễn Lê Quốc	Khánh	Kỹ thuật phần mềm
52	21127076	Doãn Anh	Khoa	Khoa học dữ liệu
53	21127077	Huỳnh Đăng	Khoa	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
54	21127078	Nguyễn Duy Đăng	Khoa	Khoa học dữ liệu
55	21127080	Nguyễn Đắc	Khôi	Hệ thống thông tin
56	21127081	Nguyễn Minh	Khôi	Kỹ thuật phần mềm
57	21127083	Hoàng Đức	Kiên	Hệ thống thông tin
58	21127084	Lê Xuân	Kiên	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
59	21127085	Phan Trung	Kiên	Hệ thống thông tin
60	21127087	Nguyễn Gia	Kiệt	Công nghệ tri thức
61	21127089	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Kỹ thuật phần mềm
62	21127090	Võ Nguyễn Hoàng	Kim	Thị giác máy tính
63	21127092	Trần Hoàng	Lâm	Kỹ thuật phần mềm
64	21127099	Nguyễn Tấn	Lộc	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
65	21127100	Phạm Phúc	Lộc	Hệ thống thông tin
66	21127101	Võ Tấn	Lộc	Kỹ thuật phần mềm
67	21127102	Nguyễn Thành	Luân	Kỹ thuật phần mềm
68	21127104	Đoàn Ngọc	Mai	Khoa học dữ liệu
69	21127105	Bùi Nguyễn Nhật	Minh	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
70	21127107	Bùi Vũ Thế	Minh	Khoa học dữ liệu
71	21127108	Đặng Hà Nhật	Minh	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
72	21127112	Triệu Nhật	Minh	Kỹ thuật phần mềm
73	21127113	Đinh Dương Hải	Nam	Kỹ thuật phần mềm
74	21127115	Trần Thanh	Ngân	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
75	21127116	Nguyễn Lê Thanh	Nghĩa	Kỹ thuật phần mềm
76	21127118	Lâm Thanh	Ngọc	Thị giác máy tính
77	21127119	Phạm Ánh Như	Ngọc	Kỹ thuật phần mềm
78	21127121	Phan Văn	Nguyên	Kỹ thuật phần mềm
79	21127122	Hồ Thanh	Nhân	Kỹ thuật phần mềm
80	21127129	Lê Nguyễn Kiều	Oanh	Khoa học dữ liệu
81	21127130	Huỳnh Hiệp	Phát	Thị giác máy tính
82	21127131	Trần Hải	Phát	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
83	21127132	Nguyễn Nhật	Phi	Kỹ thuật phần mềm
84	21127133	Đoàn Gia	Phú	Công nghệ thông tin
85	21127135	Diệp Hữu	Phúc	Hệ thống thông tin
86	21127136	Lê Trần Hoàng	Phúc	Hệ thống thông tin
87	21127141	Bùi Đỗ Duy	Quân	Kỹ thuật phần mềm
88	21127142	Lạc Thiệu	Quân	Kỹ thuật phần mềm
89	21127143	Nguyễn Minh	Quân	Khoa học dữ liệu
90	21127147	Võ Anh	Quân	Kỹ thuật phần mềm
91	21127149	Huỳnh Minh	Quang	Hệ thống thông tin
92	21127150	Nguyễn Hoàng Nhật	Quang	Kỹ thuật phần mềm
93	21127151	Nguyễn Nhật	Quang	Kỹ thuật phần mềm
94	21127153	Nguyễn Huỳnh Phú	Quý	Kỹ thuật phần mềm
95	21127154	Cao Hữu	Quốc	Kỹ thuật phần mềm
96	21127155	Phan Như	Quỳnh	Kỹ thuật phần mềm

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Kết quả xét chuyên ngành
97	21127157	Dương Phước	Sang	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
98	21127158	Lê Hoàng	Sang	Kỹ thuật phần mềm
99	21127159	Nguyễn Cao	Son	Khoa học dữ liệu
100	21127162	Lê Nguyên	Thái	Kỹ thuật phần mềm
101	21127163	Nguyễn Quang	Thái	Kỹ thuật phần mềm
102	21127165	Ngô Đình Quốc	Thắng	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
103	21127166	Nguyễn Tuấn	Thanh	Khoa học dữ liệu
104	21127168	Bùi Phước	Thiện	Hệ thống thông tin
105	21127171	Trần Gia	Thịnh	Kỹ thuật phần mềm
106	21127172	Võ Đoàn Vương	Thịnh	Hệ thống thông tin
107	21127173	Nguyễn Thiên	Thọ	Công nghệ thông tin
108	21127174	Tăng Tường	Thoại	Kỹ thuật phần mềm
109	21127175	Lê Anh	Thư	Khoa học dữ liệu
110	21127176	Lê Thị Hoài	Thư	Kỹ thuật phần mềm
111	21127177	Nguyễn Anh	Thư	Công nghệ tri thức
112	21127181	Nguyễn Nhật	Tiến	Công nghệ tri thức
113	21127182	Võ Chánh	Tín	Kỹ thuật phần mềm
114	21127183	Phạm Phú	Toàn	Hệ thống thông tin
115	21127189	Đinh Quý	Triều	Kỹ thuật phần mềm
116	21127191	Nguyễn Nhật	Truyền	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
117	21127194	Đỗ Anh	Tuấn	Hệ thống thông tin
118	21127195	Lê Tự Anh	Tuấn	Kỹ thuật phần mềm
119	21127197	Nguyễn Đức	Tuấn	Kỹ thuật phần mềm
120	21127198	Nguyễn Hoàng Quốc	Tuấn	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
121	21127199	Trần Quốc	Tuấn	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
122	21127202	Trần Minh Hải	Uyên	Kỹ thuật phần mềm
123	21127203	Hoàng Đức	Việt	Kỹ thuật phần mềm
124	21127206	Phạm Đăng Sơn	Hà	Khoa học dữ liệu
125	21127209	Đặng Đào Dương	An	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
126	21127210	Lê Sử Triều	An	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
127	21127211	Nguyễn Vũ Tường	An	Hệ thống thông tin
128	21127216	Nguyễn Tuấn	Anh	Công nghệ tri thức
129	21127221	Võ Duy	Anh	Khoa học dữ liệu
130	21127224	Nguyễn Vũ	Bách	Công nghệ thông tin
131	21127226	Huỳnh Long Thiên	Bảo	Thị giác máy tính
132	21127228	Nguyễn Gia	Bảo	Kỹ thuật phần mềm
133	21127229	Dương Trường	Bình	Khoa học dữ liệu
134	21127230	Lê Tuấn	Bình	Kỹ thuật phần mềm
135	21127232	Nguyễn Thanh	Bình	Kỹ thuật phần mềm
136	21127239	Lê Xuân	Đạt	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
137	21127240	Nguyễn Phát	Đạt	Khoa học dữ liệu
138	21127241	Nguyễn Thành	Đạt	Công nghệ thông tin
139	21127243	Phùng Siêu	Đạt	Kỹ thuật phần mềm
140	21127246	Lê Minh	Đức	Công nghệ thông tin
141	21127253	Hồ Khánh	Duy	Hệ thống thông tin
142	21127259	Trần Hoàng	Duy	Công nghệ tri thức
143	21127262	Lê Trường	Giang	Công nghệ tri thức
144	21127272	Văn Ngọc Nguyên	Hạo	Thị giác máy tính
145	21127273	Lương Minh	Hiền	Công nghệ tri thức
146	21127275	Võ Thanh	Hiệp	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
147	21127278	Nguyễn Trọng	Hiếu	Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Kết quả xét chuyên ngành
148	21127285	Phan Thanh	Hoàng	Thị giác máy tính
149	21127289	Đoàn Việt	Hưng	Thị giác máy tính
150	21127290	Nguyễn Gia	Hưng	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
151	21127291	Nguyễn Quỳnh	Hương	Kỹ thuật phần mềm
152	21127294	Nguyễn Hi	Hữu	Hệ thống thông tin
153	21127296	Đặng Hà	Huy	Hệ thống thông tin
154	21127297	Đỗ Phạm Thanh	Huy	Kỹ thuật phần mềm
155	21127300	Nguyễn Cát	Huy	Công nghệ thông tin
156	21127306	Phùng Quang Minh	Huy	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
157	21127307	Tổng Gia	Huy	Thị giác máy tính
158	21127309	Trương Đình	Huy	Kỹ thuật phần mềm
159	21127315	Nguyễn Gia	Khánh	Hệ thống thông tin
160	21127317	Nguyễn Hoàng	Khiêm	Kỹ thuật phần mềm
161	21127322	Hoàng Xuân	Khôi	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
162	21127324	Phạm Minh	Khôi	Công nghệ tri thức
163	21127325	Phan Đặng Anh	Khôi	Thị giác máy tính
164	21127326	Cao Trung	Kiên	Công nghệ tri thức
165	21127327	Nguyễn Trần Trung	Kiên	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
166	21127328	Cao Tuấn	Kiệt	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
167	21127331	Nguyễn Văn Tuấn	Kiệt	Thị giác máy tính
168	21127333	Nguyễn Việt	Kim	Thị giác máy tính
169	21127335	Sầm Phan Hoài	Lâm	Kỹ thuật phần mềm
170	21127338	Phan Ngọc	Lân	Công nghệ thông tin
171	21127341	Ngô Ngọc	Liên	Kỹ thuật phần mềm
172	21127342	Nguyễn Đức Việt	Linh	Thị giác máy tính
173	21127345	Nguyễn Quang	Lộc	Thị giác máy tính
174	21127346	Trần Đắc	Lợi	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
175	21127347	Đặng Hoàng	Long	Công nghệ tri thức
176	21127350	Nguyễn Cao	Luận	Kỹ thuật phần mềm
177	21127353	Đinh Thiện	Minh	Hệ thống thông tin
178	21127357	Nguyễn Khắc Nhật	Minh	Kỹ thuật phần mềm
179	21127360	Phạm Văn	Minh	Kỹ thuật phần mềm
180	21127364	Phạm Thị Phương	Nam	Kỹ thuật phần mềm
181	21127365	Phan Phước Hải	Nam	Thị giác máy tính
182	21127367	Đỗ Thế	Nghĩa	Kỹ thuật phần mềm
183	21127377	Lâm Trọng	Nhân	Thị giác máy tính
184	21127378	Lê Chính	Nhân	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
185	21127380	Nguyễn Thiện	Nhân	Kỹ thuật phần mềm
186	21127382	Phù Thành	Nhân	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
187	21127384	Dương Hạnh	Nhi	Kỹ thuật phần mềm
188	21127385	Phạm Uyên	Nhi	Hệ thống thông tin
189	21127386	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Công nghệ tri thức
190	21127388	Tăng Đức	Phong	Hệ thống thông tin
191	21127392	Lê Huỳnh	Phúc	Hệ thống thông tin
192	21127395	Nguyễn Lê Tấn	Phúc	Kỹ thuật phần mềm
193	21127396	Nguyễn Phan Tuấn	Phúc	Công nghệ thông tin
194	21127398	Bành Minh	Phương	Công nghệ tri thức
195	21127399	Nguyễn Đỗ Nguyên	Phương	Công nghệ thông tin
196	21127403	Nguyễn Minh	Quân	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
197	21127406	Trần Đình	Quang	Thị giác máy tính
198	21127407	Trần Minh	Quang	Kỹ thuật phần mềm

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Kết quả xét chuyên ngành
199	21127409	Nguyễn Minh	Quốc	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
200	21127411	Trần Thanh	Quý	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
201	21127412	Hồ Bạch Như	Quỳnh	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
202	21127414	Nguyễn Thái Đan	Sâm	Kỹ thuật phần mềm
203	21127416	Trịnh Hoàng Phước	Sang	Hệ thống thông tin
204	21127418	Phạm Phi	Son	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
205	21127419	Ngô Phước	Tài	Kỹ thuật phần mềm
206	21127420	Nguyễn Đức Anh	Tài	Công nghệ thông tin
207	21127421	Hồ Hữu	Tâm	Kỹ thuật phần mềm
208	21127423	Trần Hiếu	Tâm	Khoa học dữ liệu
209	21127428	Phạm Nguyễn Quốc	Thanh	Khoa học dữ liệu
210	21127430	Nguyễn Huy	Thành	Khoa học dữ liệu
211	21127432	Lê Ngọc	Thảo	Thị giác máy tính
212	21127433	Ngô Thị Thanh	Thảo	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
213	21127436	Nguyễn Minh	Thiện	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
214	21127439	Nguyễn Phúc	Thịnh	Công nghệ tri thức
215	21127440	Nguyễn Phước	Thịnh	Kỹ thuật phần mềm
216	21127443	Trần Ngọc Trường	Thịnh	Công nghệ tri thức
217	21127448	Nguyễn Minh	Thuận	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
218	21127450	Võ Trung	Tín	Hệ thống thông tin
219	21127453	Hoàng Anh	Trà	Kỹ thuật phần mềm
220	21127454	Đinh Bảo	Trân	Công nghệ tri thức
221	21127456	Võ Cao	Trí	Hệ thống thông tin
222	21127457	Vũ Minh	Triết	Kỹ thuật phần mềm
223	21127459	Nguyễn Thị Phương	Trinh	Hệ thống thông tin
224	21127461	Lê Thành	Trung	Kỹ thuật phần mềm
225	21127462	Mạc Tuấn	Trung	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
226	21127463	Nguyễn Thế	Trung	Thị giác máy tính
227	21127466	Hoàng Anh	Tú	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
228	21127469	Võ Thanh	Tú	Thị giác máy tính
229	21127471	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
230	21127472	Võ Minh	Tuấn	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
231	21127474	Nguyễn Hải	Tuyên	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
232	21127476	Lê Nguyễn Phương	Uyên	Thị giác máy tính
233	21127478	Trần Thị Thanh	Vân	Kỹ thuật phần mềm
234	21127483	Nguyễn Ngọc	Vũ	Công nghệ thông tin
235	21127489	Đinh Thế	Anh	Kỹ thuật phần mềm
236	21127495	Lê Ngô Song	Cát	Hệ thống thông tin
237	21127499	Dương Minh	Dũng	Công nghệ tri thức
238	21127500	Lê Văn	Dương	Hệ thống thông tin
239	21127503	Nguyễn Hồng	Hạnh	Khoa học dữ liệu
240	21127505	Ngô Xuân	Hiếu	Công nghệ thông tin
241	21127507	Đinh Công Huy	Hoàng	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
242	21127508	Mai Huy	Hoàng	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
243	21127511	Nguyễn Quốc	Huy	Kỹ thuật phần mềm
244	21127512	Nguyễn Lê Hoàng	Kha	Hệ thống thông tin
245	21127517	Nguyễn Anh	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
246	21127518	Nguyễn Vũ Minh	Khôi	Công nghệ thông tin
247	21127526	Mạc Lê Đức	Minh	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
248	21127528	Nguyễn Thị Minh	Minh	Khoa học dữ liệu
249	21127529	Nguyễn Xuân Quang	Minh	Hệ thống thông tin

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Kết quả xét chuyên ngành
250	21127532	Trần Thu	Minh	Công nghệ tri thức
251	21127533	Lương Khải	Nguyên	Công nghệ thông tin
252	21127535	Thành Thiện	Nhân	Kỹ thuật phần mềm
253	21127537	Phạm Sĩ	Phú	Hệ thống thông tin
254	21127538	Đặng Mạnh	Phúc	Hệ thống thông tin
255	21127543	Hoàng Nhật	Quang	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
256	21127545	Đặng Quốc	Thái	Công nghệ thông tin
257	21127553	Lê Gia Quốc	Ti	Công nghệ tri thức
258	21127556	Đỗ Quốc	Trí	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
259	21127559	Trần Đình	Trung	Thị giác máy tính
260	21127560	Nguyễn Bảo	Tuấn	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
261	21127561	Nguyễn Quang	Tuấn	Kỹ thuật phần mềm
262	21127570	Trần Minh	Đạt	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
263	21127572	Đinh Thị Thuỳ	Dương	Hệ thống thông tin
264	21127574	Phan Trương Quý	Hòa	Công nghệ thông tin
265	21127576	Ngô Đức	Tín	Kỹ thuật phần mềm
266	21127577	Trịnh Hoàng	An	Công nghệ tri thức
267	21127578	Nguyễn Hồng Quế	Anh	Công nghệ tri thức
268	21127579	Phạm Bùi Tuấn	Anh	Thị giác máy tính
269	21127580	Phan Lâm	Anh	Công nghệ tri thức
270	21127581	Trần Ngọc Việt	Anh	Công nghệ tri thức
271	21127583	Nguyễn Mậu Gia	Bảo	Khoa học dữ liệu
272	21127584	Trần Nguyễn Thanh	Bình	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
273	21127586	Trần Ngọc Minh	Châu	Kỹ thuật phần mềm
274	21127587	Nguyễn Trọng	Đại	Kỹ thuật phần mềm
275	21127588	Phạm Hoàng Khánh	Đặng	Công nghệ tri thức
276	21127589	Nguyễn Gia Bảo	Danh	Thị giác máy tính
277	21127590	Nguyễn Đức Tuấn	Đạt	Khoa học dữ liệu
278	21127591	Nguyễn Hiên	Đạt	Công nghệ tri thức
279	21127592	Nguyễn Minh	Đạt	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
280	21127593	Ôn Tuấn	Đạt	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
281	21127594	Phạm Huỳnh Tấn	Đạt	Công nghệ tri thức
282	21127596	Bùi Minh	Đức	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
283	21127598	Phạm Tiến	Đức	Kỹ thuật phần mềm
284	21127600	Nguyễn Tuấn	Dương	Thị giác máy tính
285	21127601	Đỗ Hoàng Khánh	Duy	Hệ thống thông tin
286	21127602	Nguyễn Hoàng	Duy	Công nghệ tri thức
287	21127605	Dương Gia	Hân	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
288	21127606	Bùi Nguyên	Hanh	Khoa học dữ liệu
289	21127607	Bùi Trọng	Hiếu	Thị giác máy tính
290	21127608	Trần Trung	Hiếu	Hệ thống thông tin
291	21127609	Nguyễn Đức Vĩnh	Hòa	Hệ thống thông tin
292	21127610	Hà Huy	Hoàng	Công nghệ thông tin
293	21127611	Ngô Phạm Huy	Hoàng	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
294	21127613	Đoàn Nguyễn	Hưng	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
295	21127614	Phan Minh Nhật	Hưng	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
296	21127615	Bạch Gia	Huy	Kỹ thuật phần mềm
297	21127616	Lê Phước Quang	Huy	Khoa học dữ liệu
298	21127617	Phạm Hoàng Gia	Huy	Kỹ thuật phần mềm
299	21127618	Nguyễn Khang	Hy	Kỹ thuật phần mềm
300	21127619	Phạm Gia Tuấn	Khải	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Kết quả xét chuyên ngành
301	21127620	Trần Hoàng	Khải	Hệ thống thông tin
302	21127621	Âu Dương	Khang	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
303	21127622	Bùi Chí	Khang	Hệ thống thông tin
304	21127623	Hà Minh	Khang	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
305	21127624	Hồ Tịnh	Khang	Công nghệ thông tin
306	21127626	Trương Trần Phương	Khanh	Thị giác máy tính
307	21127627	Cao Nguyễn	Khánh	Khoa học dữ liệu
308	21127628	Lý Đăng	Khoa	Hệ thống thông tin
309	21127629	Trần Minh	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
310	21127631	Vũ Anh	Khoa	Kỹ thuật phần mềm
311	21127634	Mạch Vĩ	Kiệt	Hệ thống thông tin
312	21127635	Nguyễn Khánh Anh	Kiệt	Khoa học dữ liệu
313	21127637	Phan Mỹ	Linh	Kỹ thuật phần mềm
314	21127638	Tô Khánh	Linh	Hệ thống thông tin
315	21127639	Hoàng Vạn	Lộc	Công nghệ tri thức
316	21127640	Huỳnh Hữu	Lộc	Công nghệ tri thức
317	21127641	Nguyễn Xuân	Lộc	Hệ thống thông tin
318	21127642	Trịnh Minh	Long	Công nghệ thông tin
319	21127643	Nguyễn Chí	Lương	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
320	21127644	Huỳnh Cao	Minh	Thị giác máy tính
321	21127645	Lê	Minh	Công nghệ thông tin
322	21127647	Lê Nguyễn Phương	Nam	Hệ thống thông tin
323	21127648	Nguyễn Nhật	Nam	Kỹ thuật phần mềm
324	21127653	Nguyễn Hoàng Đức	Nguyên	Công nghệ tri thức
325	21127654	Nguyễn Đức	Nhã	Công nghệ thông tin
326	21127657	Nguyễn Khánh	Nhân	Khoa học dữ liệu
327	21127658	Trần Hà Minh	Nhật	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
328	21127659	Bùi Ngọc Kiều	Nhi	Hệ thống thông tin
329	21127660	Đoàn Thị Yến	Nhi	Hệ thống thông tin
330	21127661	Fa Ngọc Uyển	Nhi	Kỹ thuật phần mềm
331	21127662	Nguyễn Bùi Mẫn	Nhi	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
332	21127664	Trần Đại	Niên	Khoa học dữ liệu
333	21127665	Nguyễn Thuận	Phát	Kỹ thuật phần mềm
334	21127666	Trần Thuận	Phát	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
335	21127667	Trương Công Gia	Phát	Khoa học dữ liệu
336	21127668	Đinh Quang	Phong	Hệ thống thông tin
337	21127670	Hồ Thế	Phúc	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo
338	21127671	Nguyễn Hoàng	Phúc	Công nghệ thông tin
339	21127672	Nguyễn Trần Hồng	Phúc	Kỹ thuật phần mềm
340	21127673	Trương Vĩnh	Phúc	Hệ thống thông tin
341	21127674	Sú Quang Mỹ	Phụng	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
342	21127675	Nguyễn Hoàng	Phước	Công nghệ thông tin
343	21127677	Võ Phạm Thanh	Phương	Công nghệ tri thức
344	21127679	Ngô Quốc	Quý	Hệ thống thông tin
345	21127680	Trần Văn	Quyết	Công nghệ tri thức
346	21127681	Lê Mỹ Khánh	Quỳnh	Khoa học dữ liệu
347	21127682	Vũ Minh	Quỳnh	Hệ thống thông tin
348	21127683	Đoàn Nguyễn Tấn	Sang	Công nghệ tri thức
349	21127684	Kuo Yung	Sheng	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
350	21127686	Nguyễn Phùng	Tài	Kỹ thuật phần mềm
351	21127687	Phan Huy Đức	Tài	Khoa học máy tính hướng Trí tuệ nhân tạo

STT	MSSV	Họ SV	Tên SV	Kết quả xét chuyên ngành
352	21127689	Nguyễn Hồng	Thái	Kỹ thuật phần mềm
353	21127690	Ngô Nguyễn Thanh	Thanh	Thị giác máy tính
354	21127692	Trương Vỹ	Thành	Thị giác máy tính
355	21127695	Hoàng Trần	Thông	Hệ thống thông tin
356	21127696	Nguyễn Minh	Thông	Công nghệ thông tin
357	21127697	Lê Thị Minh	Thư	Kỹ thuật phần mềm
358	21127699	Lô Thủy	Tiên	Hệ thống thông tin
359	21127700	Lê Phước Thịnh	Tiến	Khoa học dữ liệu
360	21127702	Bùi Nguyễn	Tin	Hệ thống thông tin
361	21127704	Phạm Khánh	Toàn	Khoa học dữ liệu
362	21127705	Từ Phước	Toàn	Hệ thống thông tin
363	21127706	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Kỹ thuật phần mềm
364	21127708	Nguyễn Phú	Trọng	Hệ thống thông tin
365	21127709	Lê Vũ Ngân	Trúc	Kỹ thuật phần mềm
366	21127711	Trịnh Minh	Trung	Hệ thống thông tin
367	21127712	Lê Quang	Trường	Hệ thống thông tin
368	21127713	Nguyễn Sơn	Trường	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
369	21127714	Vũ Phú	Trường	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
370	21127715	Nguyễn	Tú	Thị giác máy tính
371	21127716	Nguyễn Hoàng	Tú	Công nghệ tri thức
372	21127718	Lưu Vĩnh	Tuấn	Công nghệ tri thức
373	21127719	Nguyễn Minh	Tuấn	Hệ thống thông tin
374	21127720	Đặng Vĩnh	Tường	Kỹ thuật phần mềm
375	21127723	Bùi Quang	Vinh	Thị giác máy tính
376	21127724	Nguyễn Đình	Vinh	Công nghệ tri thức
377	21127725	Trịnh Long	Vũ	Kỹ thuật phần mềm
378	21127726	Nguyễn Tấn	Khiêm	Kỹ thuật phần mềm
379	21127727	Nguyễn Thị Khánh	Lam	Kỹ thuật phần mềm
380	21127730	Hoàng Lê Cát	Thanh	Thị giác máy tính
381	21127731	Nguyễn Trọng	Tín	Công nghệ tri thức
382	21127732	Võ Quang	Vinh	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
383	21127734	Huỳnh Sĩ	Kha	Kỹ thuật phần mềm
384	21127736	Trần Thái	Toàn	Công nghệ thông tin
385	21127737	Trần Công	Bảo	Công nghệ tri thức
386	21127738	Trần Bảo	Ngọc	Công nghệ thông tin
387	21127739	Vũ Minh	Phát	Khoa học dữ liệu
388	21127740	Đoàn Nam	Thắng	Kỹ thuật phần mềm
389	21127741	Nguyễn Lê Tấn	Thành	Thị giác máy tính
390	21127742	Nguyễn Minh	Hiếu	Công nghệ thông tin
391	21127743	Trần Thái	Toàn	Mạng máy tính và Viễn thông hướng An toàn thông tin
392	22127096	Trần Phúc	Hải	Công nghệ thông tin

Danh sách có tổng cộng 392 sinh viên